

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào điều 48, khoản 4 Điều 157, khoản 4 Điều 165, 217, 218, 219, khoản 2 Điều 273 và khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy người khởi kiện rút đơn khởi kiện và được Toà án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 25/2026/TLST-DS ngày 15/01/2026 về việc “Tranh chấp về thừa kế” giữa:

Nguyên đơn: Ông Dương Đình H, sinh năm: 1960; Căn cước công dân số: 042060002396 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/04/2021; Địa chỉ: Số A, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố T cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: - Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1964; Căn cước công dân số: 042164002091 do Bộ C cấp ngày 04/10/2024; Địa chỉ: Số nhà F, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Trần Thị N, sinh năm: 1968; Căn cước công dân số: 042168001801 do Bộ C cấp ngày 08/04/2026; Địa chỉ: Số nhà C, ngách B, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Dương Đình B, sinh năm: 1962; Căn cước công dân số: 042062001065 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/04/2021; Địa chỉ: Số nhà H, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố T cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà Dương Thị V, sinh năm: 1970; Căn cước công dân số: 042170012250 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/06/2021; Địa chỉ: Số nhà C, đường M, tổ dân phố B (tổ dân phố T cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bà **Dương Thị Q**, sinh năm: 1973; Căn cước công dân số: 042173002429 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/04/2021; Địa chỉ: **Số nhà A, ngõ B, đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố T cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Anh **Dương Đình S**, sinh năm: 1987; Căn cước công dân số: 042087010282 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021; Địa chỉ: **Số nhà A, ngách B, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Chị **Trần Thị M**, sinh năm 1988; Căn cước công dân số: 042188018729 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021; Địa chỉ: **Số nhà A, ngách B, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Chị **Dương Thị H1**, sinh năm: 1988; Căn cước công dân số: 042188003204 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/04/2021; Địa chỉ: **Số nhà F, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Anh **Dương Đình H2**, sinh năm: 1990; Căn cước công dân số: 042090001798 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/04/2021; Địa chỉ: **Số nhà F, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Anh **Dương Đình T1**, sinh năm: 1993; Căn cước công dân số: 042093015791 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/05/2024; Địa chỉ: **Số nhà F, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Chị **Dương Thị H3**, sinh năm: 1989; Căn cước công dân số: 042189009150 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2021; Địa chỉ: **Số nhà C, ngách B, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Anh **Dương Đình N1**, sinh năm: 1991; Căn cước công dân số: 042091002987 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/04/2021; Địa chỉ: **Số nhà C, ngách B, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

- Chị **Dương Thị Tú O**, sinh năm: 1998; Căn cước công dân số: 042198004005 do **Bộ C** cấp ngày 08/07/2024; Địa chỉ: **Số nhà C, ngách B, ngõ A đường N, tổ dân phố B (tổ dân phố Đ cũ), phường T, tỉnh Hà Tĩnh.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án này theo thủ tục chung.

* Về án phí: Nguyên đơn ông **Dương Đình H** là người cao tuổi được miễn án phí.

* Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Ông **Dương Đình H** phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản (đã nộp).

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV1 - Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS-VP

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền